

MORNING CALL

06/02/2026

“Thanh khoản suy giảm trước Tết”

Giảm điểm ở nhiều thị trường. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm vào thứ Sáu, dẫn đầu bởi đà lao dốc mạnh của cổ phiếu Amazon sau báo cáo lợi nhuận, trong bối cảnh làn sóng bán tháo trên diện rộng của nhóm công nghệ ngày càng sâu rộng. Hợp đồng tương lai Nasdaq 100 giảm hơn 1%, trong khi hợp đồng tương lai S&P 500 và Dow lần lượt giảm 0.7% và 0.4%. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, cổ phiếu Amazon lao dốc hơn 10% sau khi công ty cho biết họ dự kiến sẽ đẩy mạnh chi tiêu vốn lên khoảng \$200 billion trong năm nay, với phần lớn khoản chi được dành cho các dự án và hạ tầng AI. Triển vọng này đã khiến các nhà đầu tư thất vọng, vốn đã lo ngại về quy mô và tính bền vững của các khoản đầu tư AI khổng lồ. Vào thứ Năm, chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 1.23% và 1.59%, cả hai đều ghi nhận phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp. Chỉ số Dow cũng giảm 1.2%. Nhóm cổ phiếu sản xuất chip chịu áp lực sau khi Qualcomm lao dốc 8.5% do triển vọng thận trọng liên quan đến nhu cầu bộ nhớ suy yếu và những trở ngại về tồn kho. Cổ phiếu phần mềm cũng nổi dài đà giảm trong bối cảnh gia tăng lo ngại rằng AI có thể gây xáo trộn lĩnh vực này.

Điều chỉnh trong xu hướng tăng. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,782.56 (-8.87 điểm, -0.50%) với thanh khoản vơi dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 84 mã tăng và 254 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VCB, BID và GAS; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là VIC, VHM và TCB. Khối ngoại bán ròng 1,251 tỷ đồng, tập trung vào FPT, VCB, VHM.

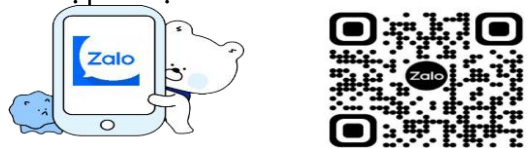
Chiến lược giao dịch: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.

Khuyến nghị mua mới: MBB

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Giảm điểm ở nhiều thị trường

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm vào thứ Sáu, dẫn đầu bởi đà lao dốc mạnh của cổ phiếu Amazon sau báo cáo lợi nhuận, trong bối cảnh làn sóng bán tháo trên diện rộng của nhóm công nghệ ngày càng sâu rộng. Hợp đồng tương lai Nasdaq 100 giảm hơn 1%, trong khi hợp đồng tương lai S&P 500 và Dow lần lượt giảm 0.7% và 0.4%. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, cổ phiếu Amazon lao dốc hơn 10% sau khi công ty cho biết họ dự kiến sẽ đẩy mạnh chi tiêu vốn lên khoảng \$200 billion trong năm nay, với phần lớn khoản chi được dành cho các dự án và hạ tầng AI. Triển vọng này đã khiến các nhà đầu tư thất vọng, vốn đã lo ngại về quy mô và tính bền vững của các khoản đầu tư AI khổng lồ. Vào thứ Năm, chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 1.23% và 1.59%, cả hai đều ghi nhận phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp. Chỉ số Dow cũng giảm 1.2%. Nhóm cổ phiếu sản xuất chip chịu áp lực sau khi Qualcomm lao dốc 8.5% do triển vọng thận trọng liên quan đến nhu cầu bộ nhớ suy yếu và những trở ngại về tồn kho. Cổ phiếu phần mềm cũng nổi dài đà giảm trong bối cảnh gia tăng lo ngại rằng AI có thể gây xáo trộn lĩnh vực này.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm mạnh vào thứ Năm trong bối cảnh hàng loạt báo cáo lợi nhuận tiêu cực, những tín hiệu cứng rắn từ ECB, và tác động từ thị trường lao động Mỹ đang hạ nhiệt.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.7% xuống dưới 53,500, trong khi chỉ số Topix rộng hơn cũng giảm 0.7% xuống 3,626 vào thứ Sáu, kéo dài đà giảm từ phiên trước đó trong bối cảnh bán tháo cổ phiếu công nghệ trên Phố Wall. Những lo ngại về chi tiêu khổng lồ cho trí tuệ nhân tạo và khả năng gây gián đoạn đối với các công ty phần mềm đã thúc đẩy đà giảm này.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm hơn 1% xuống quanh mức \$62.5 mỗi thùng vào thứ Sáu, nổi dài đà giảm từ phiên trước và hướng tới tuần giảm đầu tiên trong sáu tuần, khi sự chú ý vẫn tập trung vào các cuộc đàm phán Iran-US dự kiến diễn ra vào cuối ngày. Vàng giảm xuống quanh mức \$4,750 mỗi ounce vào thứ Sáu, nổi dài mức giảm 3.8% từ phiên trước và đang trên đà ghi nhận tuần giảm thứ hai liên tiếp khi áp lực bán vẫn tiếp diễn.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,783	-0.50%	-1.86%	40.20%
S&P 500 Index	6,798	-1.23%	-1.50%	12.16%
Dow Jones Index	48,909	-1.20%	-0.14%	8.99%
GP 100	10,309	-0.90%	1.84%	18.13%
Nikkei 225	53,454	-0.68%	1.78%	36.83%
SHCOMP Index	4,076	-0.64%	1.30%	26.21%
STOXX 600	612	-1.05%	1.05%	12.26%
KOSPI Index	4,980	-3.55%	10.05%	96.33%
Hang Seng	26,885	0.14%	2.04%	30.53%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	68	-2.75%	9.38%	-9.46%
WTI	63	-0.57%	10.15%	-10.88%
Gasoline	193	0.13%	13.44%	-7.01%
Natural gas	4	-0.11%	4.63%	2.85%
Coal	116	-0.09%	9.23%	4.27%
Gold	4,755	-0.51%	5.79%	66.47%
China HRC	3,268	-0.12%	0.00%	-5.36%
Steel rebar	3,007	0.00%	-2.69%	-6.85%
BDI index	1,955	-3.60%	5.62%	153.57%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	97.8	0.21%	-0.45%	-9.07%
USD/VND	25,975.0	-0.04%	1.16%	-2.76%
EUR/USD	1.2	0.01%	0.76%	13.44%
USD/JPY	156.7	0.20%	-0.05%	-3.39%
USD/CNY	6.9	0.08%	0.72%	4.81%
USD/GBP	0.7	0.05%	-0.18%	-8.06%
USD/KRW	1,472.5	-0.60%	-1.70%	-1.71%
USD/AUD	1.4	0.11%	-2.63%	-9.19%
USD/CAD	1.4	0.02%	0.77%	4.37%

Áp lực bán lan tỏa

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,782.56	16.07	-8.87	-0.50	702	24,278
HNX INDEX	263.04	16.11	-2.91	-1.09	71	1,721

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	2/5/2026	2/4/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	-2.2	6.2	-2.2	1.4	25.5	4.3	182,760.5		Công nghệ Thông tin		48.70	1,871	1,259	1,231
Bảo hiểm	-2.4	17.8	-2.4	42.2	17.7	2.1	73,740.4		Hàng cá nhân & Gia dụng		26.56	530	419	392
Bất động sản	4.9	-18.1	4.9	165.4	36.0	2.8	1,858,810.5		Dầu khí		25.72	1,399	1,113	1,512
Công nghệ Thông tin	-2.8	-0.2	-2.8	-20.5	18.4	3.9	185,745.6		Du lịch và Giải trí		11.12	375	337	422
Dầu khí	-0.7	27.4	-0.7	68.5	45.3	2.6	213,759.9		Hóa chất		9.36	1,142	1,044	1,164
Dịch vụ tài chính	-2.0	-4.4	-2.0	31.4	15.6	1.7	256,152.6		Thực phẩm và đồ uống		0.41	2,403	2,393	2,370
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.6	10.6	-2.6	44.5	19.4	2.6	421,715.3		Ngân hàng	-5.8		5,921	6,286	8,190
Du lịch và Giải trí	-0.2	-9.8	-0.2	44.5	16.4	5.0	180,705.2		Bán lẻ	-19.2		1,051	1,301	1,068
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.3	-4.1	-2.3	38.3	15.4	2.3	251,725.5		Y tế	-22.7		24	31	45
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.8	9.3	-1.8	6.9	13.7	1.9	67,018.1		Bất động sản	-23.4		3,827	4,996	4,423
Hóa chất	-2.9	16.1	-2.9	14.1	16.6	2.1	255,805.0		Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-23.9		603	792	852
Ngân hàng	-2.0	-4.2	-2.0	27.7	10.4	1.8	2,780,306.2		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-29.6		975	1,384	1,392
Ô tô và phụ tùng	-0.6	-2.0	-0.6	7.6	3.6	0.9	15,629.3		Xây dựng và Vật liệu	-34.4		966	1,473	1,235
Tài nguyên Cơ bản	-2.4	0.4	-2.4	19.6	15.4	1.5	255,935.4		Ô tô và phụ tùng	-34.8		41	62	54
Thực phẩm và đồ uống	-2.8	4.9	-2.8	14.2	17.6	2.6	467,034.3		Truyền thông	-36.0		17	27	20
Truyền thông	-1.9	3.2	-1.9	-10.3	18.2	1.1	2,869.2		Bảo hiểm	-39.3		141	233	141
Xây dựng và Vật liệu	-1.5	0.5	-1.5	14.6	12.5	1.5	148,122.6		Dịch vụ tài chính	-44.7		1,777	3,211	3,782
Y tế	-0.5	3.2	-0.5	3.8	18.6	2.3	41,863.3		Tài nguyên Cơ bản	-76.3		1,078	4,540	1,455

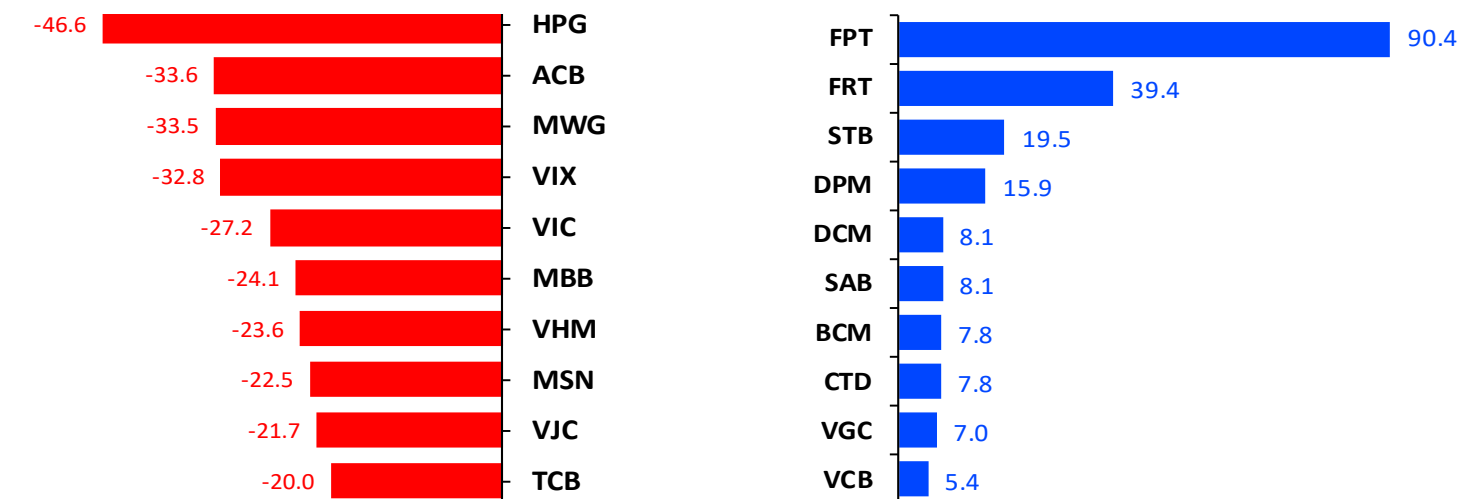
Khối ngoại tiếp tục bán ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

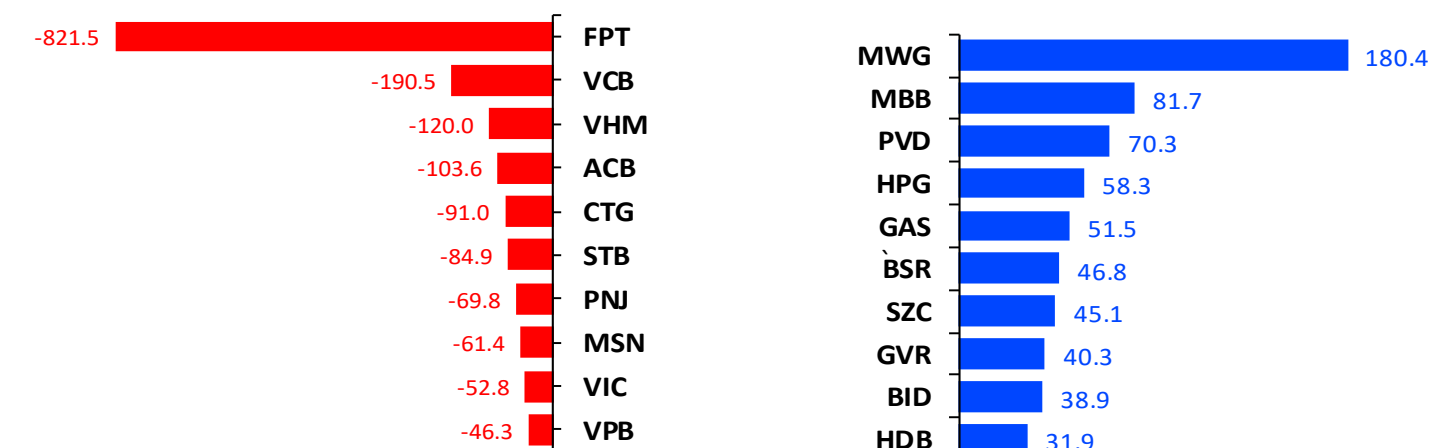
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(50)	(226)	36	191
Tài nguyên Cơ bản	(47)	52	7	(59)
Truyền thông	-	(1)	4	(2)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2	(5)	(29)	34
Y tế	-	1	(0)	(1)
Hóa chất	16	41	(76)	35
Dịch vụ tài chính	(42)	(77)	42	35
Du lịch và Giải trí	(22)	13	(17)	4
Ngân hàng	(148)	(371)	(185)	556
Xây dựng và Vật liệu	19	(64)	34	30
Thực phẩm và đồ uống	(15)	(89)	42	47
Bán lẻ	9	176	(66)	(109)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(2)	49	(53)	4
Hàng cá nhân & Gia dụng	4	(66)	(23)	90
Công nghệ Thông tin	90	(824)	323	501
Ô tô và phụ tùng	-	2	9	(11)
Bảo hiểm	(1)	13	(6)	(6)
Dầu khí	(21)	123	(120)	(3)
Tổng cộng	(208)	(1,256)	(79)	1,335

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Vĩnh Hoàn (VHC): Lợi nhuận sau thuế quý IV/2025 đạt xấp xỉ 245 tỷ đồng, giảm 43,4% so với cùng kỳ

Vĩnh Hoàn cho biết, nguyên nhân lợi nhuận quý IV lao dốc do giá nguyên liệu tăng, sản lượng bán giảm. CTCP Vĩnh Hoàn (mã VHC - sàn HOSE) ghi nhận lãi 244.96 tỷ đồng trong quý IV, lũy kế năm 2025 lãi 1,451.08 tỷ đồng, tăng 11.4% so với thực hiện trong năm 2024. Trong kỳ, lợi nhuận gộp giảm 26.3% so với cùng kỳ, tương ứng giảm 152.65 tỷ đồng, về 428.86 tỷ đồng; doanh thu tài chính giảm 67.7%, tương ứng giảm 97.01 tỷ đồng, về 46.23 tỷ đồng; chi phí tài chính giảm 47.4%, tương ứng giảm 21.35 tỷ đồng, về 23.69 tỷ đồng; chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm 29%, tương ứng giảm 63.2 tỷ đồng, về 154.45 tỷ đồng và các hoạt động khác biến động không đáng kể.

Dòng tiền Chứng khoán OCBS âm 1,809.5 tỷ đồng khi tập trung cho vay margin và tự doanh trong năm 2025

Trong quý IV/2025, Chứng khoán OCBS ghi nhận tổng doanh thu 98.42 tỷ đồng, tăng 480.6% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 39.31 tỷ đồng, tăng thêm 35.66 tỷ đồng. Trong kỳ, tổng chi phí tăng 150.6% so với cùng kỳ, tương ứng tăng thêm 11.9 tỷ đồng, lên 19.8 tỷ đồng; chi phí tài chính tăng thêm 12.8 tỷ đồng, lên 12.88 tỷ đồng; chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 355.4% so với cùng kỳ, tương ứng tăng thêm 15.85 tỷ đồng, lên 20.31 tỷ đồng và các hoạt động khác biến động không đáng kể. Lũy kế trong năm 2025, Chứng khoán OCBS ghi nhận tổng doanh thu đạt 274.87 tỷ đồng, tăng 383.8% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 132.51 tỷ đồng, tăng thêm 13.73 tỷ đồng.

Hòa Phát (HPG) khởi công dự án Khu công nghiệp Đồng Phúc quy mô gần 355 ha tại Bắc Ninh

Ngày 05/02, Tập đoàn Hòa Phát (HPG - sàn HOSE) khởi công dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp (KCN) Đồng Phúc, tỉnh Bắc Ninh. Dự án có quy mô gần 355 ha, tổng vốn đầu tư hơn 3,730 tỷ đồng, hoạt động theo mô hình khu công nghiệp tổng hợp đa ngành, ưu tiên công nghiệp xanh và bền vững, tạo động lực thu hút đầu tư mới cho vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc. Hiện tại, Hòa Phát đang vận hành ổn định các KCN Hòa Mạc (Ninh Bình), Phố Nối A và Yên Mỹ II (Hưng Yên). Tỷ lệ lấp đầy của các KCN này đạt khoảng 95% diện tích đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật, trong đó KCN Hòa Mạc đã có tỷ lệ lấp đầy 100%, khẳng định vị thế hàng đầu của Tập đoàn trong việc phát triển hạ tầng công nghiệp.

Xu hướng: Điều chỉnh trong xu hướng tăng

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,782.56 (-8.87 điểm, -0.50%) với thanh khoản về dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 84 mã tăng và 254 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VCB, BID và GAS; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là VIC, VHM và TCB. Khối ngoại bán ròng 1,251 tỷ đồng, tập trung vào FPT, VCB, VHM.

Kỹ thuật:

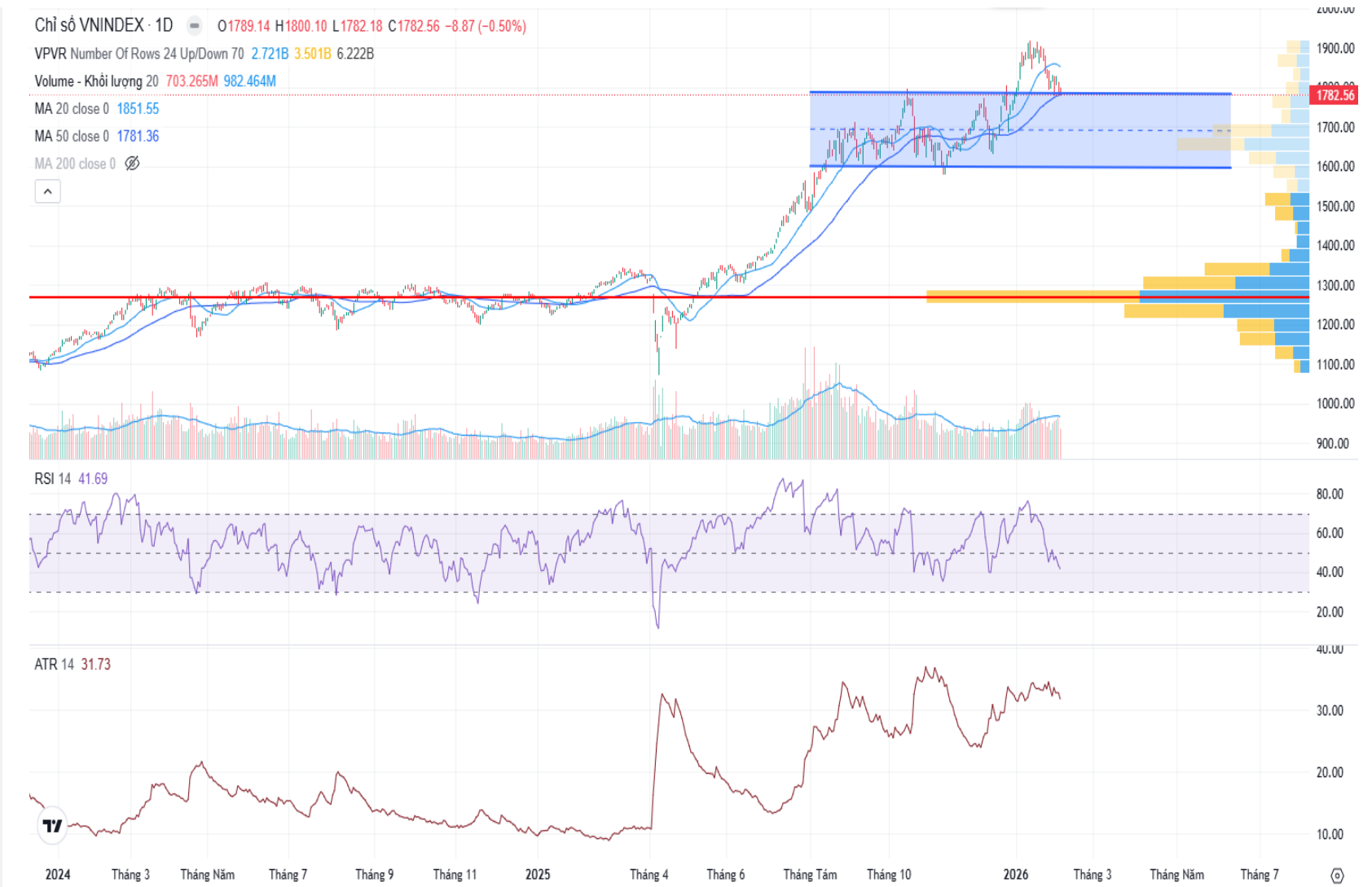
Bước vào giai đoạn cận Tết, thanh khoản thị trường có xu hướng suy giảm trong khi hoạt động chốt lời diễn ra trên diện rộng, một quy luật thường thấy trong các kỳ Tết trước. Nếu lịch sử lặp lại, thanh khoản được kỳ vọng sẽ cải thiện sau kỳ nghỉ lễ. VN-Index tiếp tục duy trì xu hướng tăng lành mạnh, giao dịch trên đường MA50 và giữ vững vùng hỗ trợ từ nền tích lũy đi ngang trước đó, dù các nhịp điều chỉnh diễn ra với thanh khoản thấp. Chúng tôi kỳ vọng chỉ số sẽ dao động trong vùng 1.750–1.780 điểm trong các phiên tới. Động lượng thị trường hiện ở trạng thái trung tính, với RSI quanh mức 42. Xu hướng tăng sẽ được củng cố nếu thị trường phục hồi tích cực sau kỳ nghỉ Tết, đi kèm với sự cải thiện rõ rệt của thanh khoản tại các vùng hỗ trợ quan trọng.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60–70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 44%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng định giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kỹ thuật nào ở phía trước. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideway đã tích lũy trước đó quanh 1,600–1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kỹ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

05/02/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú
MBB	Mua	27	30.5	25.9	13%	-4%	27.1	Giảm về vùng mua phù hợp	

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MSN	Bán	80.3	89	80	11%	0%	79.4	5	-1.1%	1/29/2026	Chạm cutloss
HPG	Giữ	27.1	29.49	26	9%	-4%	27.6	4	1.7%	1/30/2026	
VNM	Giữ	70.6	80.5	65.7	14%	-7%	69.1	3	-2.1%	2/2/2026	
POW	Giữ	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	14.2	2	-0.7%	2/3/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	99	112	96	13.1%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	PHR	63.1	74	NA	17.3%	Kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50
3	DCM	38.6	NA	36	NA	Kỳ vọng bật tăng tại hỗ trợ mở ra cơ hội mua mới. Nhóm ngành phân bón được hưởng lợi nhờ chính sách thuế VAT đầu ra và giá phân bón kỳ vọng neo cao
4	MBB	27.05	30.5	27.2	12.8%	Chỉ số CASA cao nhất toàn ngành, triển vọng tăng trưởng trong 2026 vẫn tích cực. Dòng tiền có xu hướng quay lại sau khi MBB test hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu trading



Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị												
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX	
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%	
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%	
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%	
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%	
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%	
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%	
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%	
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%	
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%	
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%	
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%	
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%	
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%	
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%	
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%	
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%	
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%	
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%	
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%	
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%	
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%	
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%	
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%	
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%	
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%	
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%	
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%	
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%	
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%	
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%	
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	12	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%	
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	11	-3.6%	1/20/2026	1/26/2025	-2.6%	
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	18	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%	
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	5	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%	
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%	
Hiệu quả trung bình							10	3.69%			1.88%	

February 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8
PMI sản xuất ISM Mỹ - Tháng 1	Cơ hội việc làm JOLTS Mỹ – Tháng 12	_ Lạm phát sơ bộ Khu vực Euro theo năm _ PMI dịch vụ ISM Mỹ - Tháng 1	_ Lãi suất tiền gửi ECB _ Quyết định lãi suất ECB _ Họp báo ECB	_ Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ - Tháng 1 _ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam		
9	10	11	12	13	14	15
	Doanh số bán lẻ Mỹ theo tháng – Tháng 12	Lạm phát Trung Quốc theo năm - Tháng 1	Doanh số bán nhà hiện hữu Mỹ – Tháng 1			
16	17	18	19	20	21	22
Tăng trưởng GDP Nhật Bản theo quý (sơ bộ) – Q4		Giấy phép xây dựng sơ bộ Mỹ - Tháng 1	_ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đạo hàn HDTL VN30F1M	_ Tháng 1 - Chỉ số PCE lõi Mỹ theo tháng _ Tăng trưởng GDP Mỹ theo quý (ước tính nâng cao)		
23	24	25	26	27	28	1
				Chỉ số giá sản xuất PPI Mỹ theo tháng – Tháng 1		

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.